

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) vừa là vựa lúa, vựa tôm cá và vựa trái cây, không những của thị trường trong nước mà cả xuất khẩu. Cây ăn trái đứng thứ ba sau cây lúa và thủy sản trong thế mạnh kinh tế của vùng. Cây ăn trái có giá trị kinh tế cao, hiệu quả sản xuất cao, thu nhập một ha cây ăn trái bình quân gấp 3-4 lần một ha lúa 2-3 vụ/năm.

Theo kết quả điều tra của Cục thống kê Vĩnh Long (điều tra hộ từ tháng 10.1999-3.2000), lợi nhuận một số cây ăn trái rất cao như bưởi (Năm Roi) lợi nhuận gấp 20 lần một ha lúa 3 vụ/năm trên đất phù sa. Thu nhập một ha bưởi đến khoảng 130 triệu đồng, lợi nhuận khoảng 124 triệu đồng. Tỷ suất lợi nhuận một số loại cây ăn trái cao như cam 2.86; xoài 5.9; sầu riêng 3.61 và cao nhất là bưởi với tỷ suất lợi nhuận là 9.6. Như vậy, đầu tư một đồng để trồng cam lãi 2.86 đồng, trồng bưởi lãi 9.6 đồng trong khi đầu tư một đồng trồng lúa đồng xuân trên đất phù sa (năng suất cao nhất) chỉ lãi 0.65 đồng.

Mặc dù vậy, nhưng ngành trồng cây ăn trái ĐBSCL đang có nhiều bất cập, sản xuất cây ăn trái vẫn bấp bênh. Cái "diệp khúc" được mùa mất giá, "nay trồng mai đồn" cứ kéo dài nhiều năm. Các vấn đề như chất lượng trái, bảo quản sau thu hoạch, vấn đề thị trường tiêu thụ sản phẩm không ổn định với giá cả bấp bênh. Giá chênh lệch nhiều, lúc đầu vụ và chính vụ, chênh lệch gấp 4-6 lần, như chôm chôm đầu vụ 8.000-10.000 đồng/kg khi vào chính vụ 2.000-3.000 đồng/kg và trái vụ giá có thể cao đến 10 lần. Năm 2000, 2001 một số nhà vườn ở Vĩnh Long áp dụng kỹ thuật mới cho chôm chôm thu hoạch trái vụ, giá lên đến hơn 20.000-24.000 đồng/kg bán tại vườn cho lái xuất sang Trung Quốc. Xoài, nhãn và một số loại trái cây khác cũng vậy. Tình trạng trái cây chất lượng kém, kích cỡ không đồng đều... là do khả năng đầu tư nghiên cứu giống mới, cải tạo và cung cấp cây giống tốt chưa đáp ứng nhu cầu thị trường. Sự thiệt hại qua sự kiện đưa hầu xuất sang Trung Quốc bị ngăn chặn ở cửa khẩu do hoạt động xúc tiến thương mại chưa tốt ở tầm vĩ mô cũng như các hợp đồng mua bán của các doanh nghiệp và có thể còn nhiều nguyên nhân khác. Tuy nhiên, không thể không kể đến việc thiếu đầu tư trong đó phương tiện vận chuyển, kho... Ví như tình trạng hàng đoàn xe tải nằm chờ ở cửa khẩu, nếu đó là xe chuyên dùng (xe lạnh) hoặc có kho lạnh để trung chuyển nơi cửa khẩu thì khi tình huống có vấn đề như thế, thiệt hại chắc sẽ thấp hơn. Như ông Nguyễn Khánh Toàn, tuy viên thương mại Việt Nam

tại Nam Phi cho biết là đang xây dựng dự án thành lập kho ngoại quan tại Nam Phi để tạo tiền đề cho các doanh nghiệp Việt Nam có thể làm ăn lâu dài ở thị trường có nhiều tiềm năng đó. Mặt khác, nếu đầu tư vào chế biến trái cây ở ĐBSCL thì khi các loại trái cây vào chính vụ thu hoạch giá sẽ không giảm hàng chục lần, do cung vượt quá cầu. Nếu đầu tư vào chế biến, loại sản phẩm chất lượng thấp không đủ tiêu chuẩn dùng tươi (kể cả xuất và tiêu thụ nội địa) cũng sẽ được tận dụng, cho ra những sản phẩm chế biến đầy hấp dẫn, thậm chí những trái non rụng cũng được tận dụng để chế biến ra sản phẩm ngon.

Còn khá nhiều bất cập làm cho ngành trồng cây ăn trái ĐBSCL chưa phát triển ổn định. Việc đầu tư quy hoạch tổng thể vùng cây ăn trái cũng chưa được quan tâm thiết thực. Một số địa phương có quy hoạch nhưng quy hoạch không mang tính liên ngành liên vùng, không có sự phân công giữa các vùng để có đủ lượng hàng hoá đáp ứng nhu cầu xuất khẩu hoặc chế biến. Việc đầu tư nghiên cứu thị trường là hết sức cần thiết bởi sản xuất hàng hoá là phải có thị trường, thị trường gần như quyết định sản xuất. Nhưng thực

tế việc nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại chưa được đầu tư thỏa đáng...

Ngành trồng cây ăn trái ĐBSCL nếu được đầu tư khai thác trên nhiều lĩnh vực thì sẽ có khả năng phát triển ổn định và bền vững, góp phần không nhỏ vào quá trình phát triển kinh tế vùng.

Tiềm năng

Về điều kiện tự nhiên: Nói đến ngành trồng cây ăn trái phải nói đến điều kiện tự nhiên: đất đai, khí hậu, nguồn nước..., thiên nhiên ưu đãi cho ĐBSCL một vùng phù sa trù phú với diện tích đất tự nhiên là 3,9 triệu ha. Đất phù sa chiếm khoảng 1/3 diện tích (1,2 triệu ha), trải dọc theo các nhánh sông Cửu Long từ phía Bắc đến giữa vùng châu thổ có độ phì nhiêu cao, thuận lợi cho phát triển cây ăn trái nhiệt đới. Đất nông nghiệp ĐBSCL có khoảng 2,1 triệu ha trong đó đất trồng cây ăn trái và cây lâu năm khoảng 290 ngàn ha.

Sông Mê Kông là nguồn nước tưới dồi dào cho vùng ĐBSCL. Nó mang lượng phù sa lớn tạo cho ĐBSCL một vùng đất phì nhiêu màu mỡ, hình thành vựa lúa và vựa trái cây của cả nước. Khu vực hạ lưu sông Mê Kông là vùng ngập nông, diện tích cây ăn trái còn có thể mở rộng trên những vùng trồng lúa kém hiệu quả. Nhà nước đã đầu tư thủy lợi đảm bảo nước ngọt cho các vùng phèn, mặn ở ĐBSCL để trồng cây ăn trái.

Với điều kiện thiên nhiên ưu đãi cây ăn trái ĐBSCL phát triển đa dạng phong phú, có khoảng 80 loại trái cây được gieo trồng và cho trái theo từng vụ, kéo dài suốt năm.

TIỀM NĂNG VÀ CƠ HỘI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÂY ĂN TRÁI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Thạc sĩ TRƯƠNG THỊ BÉ HAI

Các loại cây có diện tích gieo trồng lớn như cây có múi, nhãn, dứa, xoài, chôm chôm... Có nhiều loại được thị trường trong và ngoài nước ưa chuộng.

ĐBSCL là vùng trồng cây ăn trái có tiềm năng xuất khẩu tươi và là vùng nguyên liệu cho công nghiệp chế biến trái cây. Theo số liệu của Viện nghiên cứu cây ăn quả miền Nam (SOFRI) tháng 6.2000 diện tích và sản lượng một số loại cây ăn trái của miền Đông và ĐBSCL được thể hiện trong bảng sau:

Bảng 1: Diện tích và sản lượng cây ăn trái Nam bộ

Chủng loại	Miền Đông (ha)	ĐBSCL (ha)	Tổng sản lượng (tấn)
1. Nhãn	6.000	43.000	360.000
2. Cây có múi	2.500	37.000	552.000
3. Chuối	10.000	26.000	627.000
4. Xoài	7.000	21.000	392.000
5. Dứa(khóm)	100	25.000	368.000
6. Chôm chôm	5.000	4.000	177.000
7. Sầu riêng	5.000	8.000	102.000
8. Mãng cầu	6.000	1.000	47.000
9. Thanh long	2.500	2.000	74.000
10. Mít	2.000	503	3.000
11. Mãng cụt	600	50	5.000
12. Dâu, bòn bon	200	50	2.000
13. Táo	50	100	750
14. Cây ăn trái khác	53.050	71.300	1.360.250
Tổng cộng	99.000	234.000	4.100.000

(Nguồn: Viện nghiên cứu cây ăn quả miền Nam)

Về nhân lực: Với hơn 16 triệu người và lao động trong độ tuổi chiếm 56% (khoảng 9,4 triệu lao động), người dân ĐBSCL cần cù, ham học hỏi, nhạy bén với việc tiếp thu khoa học kỹ thuật mới, có kinh nghiệm trồng cây ăn trái lâu đời. Lao động ở ĐBSCL là nguồn lực dồi dào, đáp ứng được cho nhu cầu phát triển ngành trồng cây ăn trái. Tuy đội ngũ chuyên gia thiếu nhưng lực lượng cán bộ khoa học kỹ thuật ở các viện nghiên cứu, các trường đại học và ở các địa phương nếu được đầu tư các điều kiện nghiên cứu thì khả năng tiếp thu, tính sáng tạo, năng lực làm việc của đội ngũ này sẽ được phát huy. Đây là nguồn lực rất lớn mà chưa có đủ điều kiện khai thác phát huy nó để phát triển kinh tế vùng nói chung và phát triển ngành cây ăn trái nói riêng.

Về thị trường: Với 80 triệu dân, thị trường nội địa là thị trường khá hấp dẫn, thêm vào đó, khách du lịch quốc tế hàng năm đến Việt Nam khoảng 2,14 triệu lượt người, khách nội địa khoảng 11,3 triệu lượt người (năm 2000). Khi đi du lịch khách sẽ sử dụng sản phẩm trái cây chế biến như nước giải khát từ hoa quả nhiều hơn. Đây vừa là thị trường tiêu thụ nội địa và thị trường xuất khẩu tại chỗ. Nhu cầu về trái cây ngày một tăng, trước hết là theo hướng dân số tăng và theo mức thu nhập và mức sống của người dân tăng lên. Khi đời sống khá hơn, người dân sẽ quan tâm hơn đến việc lựa chọn các chất dinh dưỡng, các chất có nhiều vitamin.

Người ta sẽ thay thế dần các loại nước giải khát có gas, có cồn bằng các loại nước ép trái cây. Với khí hậu nhiệt đới gió mùa và Nam bộ có đến 6 tháng mùa nắng nóng, do đó nhu cầu về nước giải khát rất lớn. Nhu cầu về trái cây tươi và trái cây chế biến sẽ tăng lên ở các bệnh viện, các trường học bán trú... Ngoài ra, bên cạnh ta là thị trường Trung Quốc đang là thị trường hiện tại và cũng là thị trường tiềm năng lớn. Từ lâu nay trái cây ĐBSCL phần lớn là xuất sang Trung Quốc theo đường tiểu ngạch, tuy thỉnh thoảng có vấn đề nhưng thị trường Trung Quốc vẫn là thị trường lớn của trái cây ĐBSCL. Theo ông Hồ Quốc Phi, tham tán thương mại Việt Nam tại Trung Quốc, doanh nghiệp Việt Nam hoàn toàn có thể cạnh tranh ở các thị trường khác, hoặc xâm nhập thẳng thị trường Trung Quốc bằng các ngành hàng thủy sản (tươi, khô hay đông lạnh đều được), rau, hoa quả nhiệt đới... Ông cũng cho biết, người dân Trung Quốc cái gì cũng mua, không chừa bất kỳ món nào, miễn sao giá rẻ và chất lượng cộng với việc giữ chữ tín.

Tiềm năng thị trường cây ăn trái là không nhỏ, vấn đề là ở chỗ đầu tư khai thác, tổ chức sản xuất kinh doanh sản phẩm trái cây sao cho giá rẻ, chất lượng cao để người tiêu dùng có thể chấp nhận sản phẩm ấy. Khi đó việc khai thác thị trường là không khó.

Cơ hội đầu tư

Chính phủ đang có nhiều chủ trương, chính sách khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi phát triển cây ăn trái. Chính phủ, các cấp bộ ngành đã phê duyệt nhiều đề án, chương trình... về cây ăn trái như:

- Chính sách khuyến khích xuất khẩu hàng hóa trong đó có rau quả đối với tất cả các thành phần kinh tế. Quyết định 133/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế tín dụng hỗ trợ xuất khẩu. Nó cho phép mọi thành phần kinh tế tham gia xuất khẩu đều được ưu đãi. Chính sách này thể hiện: cho vay vốn tín dụng trung, dài hạn cho vay đầu tư hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng đầu tư. Hỗ trợ tín dụng ngắn hạn gồm cho vay vốn ngắn hạn kể cả cho vay đối với doanh nghiệp xuất khẩu hàng trả chậm đến 720 ngày (2 năm) và bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng. Việc cho vay vốn ngắn hạn là hình thức mới và ưu đãi này chỉ dành cho các đơn vị xuất khẩu những mặt hàng thuộc diện khuyến khích xuất khẩu trong đó có trái cây. Tiếp theo là chỉ thị số 31/2001/CT -TTg ngày 31.12.2001, các mặt hàng rau quả xuất khẩu tiếp tục được thực hiện chính sách thưởng theo kim ngạch và cho vay ưu đãi. Như vậy với chính sách này các nhà đầu tư mọi thành phần kinh tế có nhiều thuận lợi trong việc đầu tư vào phát triển cây ăn trái ĐBSCL.

- Chính sách kinh tế trang trại, khuyến khích trồng cây ăn trái tập trung, chuyên canh. Chính sách này làm cho các nhà đầu tư nhất là những nhà vườn yêu tâm mở rộng sản xuất, tập trung đầu tư chuyên canh, được nhà nước cho vay vốn ưu đãi

- Chính phủ đã phê duyệt chương trình phát triển rau quả, hoa và cây cảnh thời kỳ 1999-2010, trong đó mục tiêu xuất khẩu năm 2010 là một tỷ USD, đề án cũng chú ý vùng có sinh thái đặc biệt như ĐBSCL.

- Dự án sản xuất giống chất lượng cao một số cây ăn trái miền Nam Việt Nam. Dự án này khuyến khích các nhà đầu tư, đầu tư vào sản xuất giống, nhất là giống cây ăn trái

chất lượng cao, hỗ trợ cho trung tâm giống các tỉnh và cả cá nhân đầu tư vào sản xuất cây giống chất lượng cao, sạch bệnh. Tuy nhiên, kể cả các trung tâm giống của nhà nước cũng như trại giống của tư nhân hiện nay cũng khá nhiều nhưng vẫn chưa thể nào đáp ứng được nhu cầu cây giống. Do đó việc đầu tư vào sản xuất cây giống chất lượng cao đang là nhu cầu cấp thiết, nhằm cải tạo tình trạng trái cây chất lượng thấp do giống.

-Hiệp hội trái cây Việt Nam được hình thành sẽ hỗ trợ cho ngành trồng cây ăn trái về tiếp thị và xúc tiến thương mại trái cây hàng hoá Việt Nam thị trường trong nước và xuất khẩu. Hiệp hội trái cây Việt Nam vừa được Cục khuyến nông và bảo vệ thực vật Thái Lan mời sang thăm một số cơ sở nghiên cứu và trang trại sản xuất trái cây, nhà máy đồ hộp rau quả... Hiệp hội trái cây Việt Nam cũng tham gia "Hội chợ xanh"-Logistica-Đức, là hội chợ trái cây lớn nhất thế giới. Trại cây nhiệt đới Việt Nam cũng gây ấn tượng cho khách hàng thế giới. Thông qua các hoạt động, hiệp hội trái cây Việt Nam có thể hỗ trợ, trao đổi kinh nghiệm và xúc tiến thương mại cho quá trình đầu tư sản xuất phát triển cây ăn trái.

-Chính phủ cho phép xây dựng Trung tâm thương mại trái cây quốc gia tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Nghị định 51/99/NĐ/CP về chính sách ưu đãi nhà đầu tư sản xuất chế biến rau quả xuất khẩu. Chính sách về chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong đó có rau quả. Ngoài ra, luật đầu tư trong nước, luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam đã được điều chỉnh cho phù hợp với thông lệ quốc tế, kích thích sản xuất kinh doanh trong nước và mở rộng hợp tác kinh tế thế giới; luật doanh nghiệp ra đời... tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư.

Vừa qua (13.5.2002) tại Tp.HCM hội nghị đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm cây ăn trái các tỉnh phía Nam, thủ tướng chính phủ đã chỉ đạo phải có chương trình đáp ứng thiết thực các yêu cầu của nhà sản xuất. Nhà nước có chính sách ưu đãi về đầu tư chế biến và bảo quản nông sản thông qua quỹ hỗ trợ phát triển, quỹ tín dụng hỗ trợ xuất khẩu ở từng địa phương. Chính phủ yêu cầu các chi nhánh quỹ các địa phương tạo điều kiện thuận lợi nhất để các doanh nghiệp và nông dân được vay vốn theo chương trình này.

-Thị trường chứng khoán Việt Nam đã hình thành và đi vào hoạt động. Tuy chưa phát triển và còn nhiều hạn chế nhưng là điều kiện để các nhà đầu tư huy động vốn.

-Từ khi thoát khỏi chiến tranh, chính trị Việt Nam luôn ổn định, bộ máy Nhà nước hoàn thiện dần và kinh tế - xã hội không ngừng phát triển, nhất là khi chuyển sang kinh tế thị trường và từng bước đưa nền kinh tế Việt Nam hội nhập vào nền kinh tế khu vực và thế giới. Việt Nam gia nhập ASEAN, APEC, AFTA... và Hiệp định thương mại Việt - Mỹ đã được ký kết và có hiệu lực giúp cho việc giảm thuế trái cây nhập khẩu vào thị trường Mỹ bằng các nước khác, tăng sức cạnh tranh hàng Việt Nam. Với sự gia nhập các tổ chức kinh tế khu vực và thế giới, thông qua các chương trình hợp tác trong nhiều lĩnh vực, trong đó có các chương trình như: các nước ASEAN thông qua những nguyên tắc cho việc hài hòa các biện pháp kiểm định thực vật, thử nghiệm trước trên lúa và xoài; xây dựng mạng lưới phòng trừ sâu bệnh toàn ASEAN; chương trình khuyến khích thương mại nhằm trao đổi thông tin, phối hợp chính sách thúc đẩy xuất

khẩu những mặt hàng có tầm quan trọng đối với các nước ASEAN.... Bộ thương mại đã lập Cục xúc tiến thương mại, thương vụ Việt Nam tại các nước, được giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu.

Với chính trị ổn định và sự hội nhập là con đường rộng mở cho kinh tế Việt Nam phát triển nói chung và cơ hội cho các nhà đầu tư phát triển ngành trồng cây ăn trái một tiềm năng lớn ở ĐBSCL.

Cơ sở hạ tầng ĐBSCL tuy còn phải đầu tư thật nhiều nhưng bước đầu đã có những bước phát triển đáng kể và là những thuận lợi cho việc đầu tư phát triển các ngành kinh tế như hệ thống giao thông kết hợp thủy lợi với nhiều phương tiện phong phú, đường bộ đang phát triển, cầu Mỹ Thuận đã hoạt động, cầu Rạch Miễu (Bến Tre) đang xây dựng, cầu Cần Thơ sắp khởi công, sân bay Trà Nóc đang khôi phục hoạt động giúp cho việc vận chuyển trái cây và các hoạt động sản xuất kinh doanh được thuận lợi. Cảng Cần Thơ là cảng xuất khẩu của ĐBSCL, đang được nạo vét cửa Định An vào cảng Cần Thơ giúp việc xuất khẩu trái cây được gần và mau lẹ... Ngoài ra các tổ chức nghiên cứu về cây ăn trái như các viện, trường đại học, các trung tâm nghiên cứu... hoạt động mang lại nhiều hiệu quả. Viện nghiên cứu cây ăn quả miền Nam (SOFI) đã nghiên cứu tuyển chọn nhiều giống cây ăn trái có năng suất và chất lượng cao, sạch bệnh... và thành công ở nhiều công trình khác. Viện công nghệ sau thu hoạch-Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn đang triển khai hướng dẫn nhà vườn, nhà buôn trái cây cách bảo quản trái cây sau thu hoạch nhằm tăng chất lượng, giảm hao hụt

Với tiềm năng và cơ hội đó, đầu tư phát triển cây ăn trái và chế biến trái cây ở ĐBSCL là con đường để các nhà đầu tư nước ngoài, kiều bào, các doanh nghiệp Việt Nam... những người đang muốn kinh doanh, tìm kiếm lợi nhuận và muốn phát huy tài năng của mình trong kinh doanh, cũng như mong muốn góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng.

Những lĩnh vực có thể đầu tư

- Xây dựng nhà máy chế biến trái cây; đầu tư chuyển giao công nghệ chế biến.
- Đầu tư tổ chức mạng lưới tiêu thụ sản phẩm.
- Đầu tư nghiên cứu công nghệ sinh học tạo giống cây năng suất và chất lượng cao.
- Đầu tư vào dịch vụ kỹ thuật, bảo hiểm cây trồng.
- Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển cây ăn trái như hệ thống kho chuyên dùng, phương tiện vận tải chuyên dùng, cơ sở đóng gói, sản xuất các thiết bị đóng gói, sản xuất bao bì...
- Tổ chức cơ sở nghiên cứu và phát triển cây ăn trái, nghiên cứu thị trường...vv...

Những lĩnh vực mà ĐBSCL đang cần cả vốn lẫn trình độ kỹ thuật và trình độ tổ chức quản lý để phát triển cây ăn trái- Một tiềm năng đang chờ đầu tư khai thác ■

Tài liệu tham khảo

- Hội thảo chợ trái cây đầu mỗi tháng 12.2001, Viện nghiên cứu cây ăn quả miền Nam
- Bản tin thị trường cây ăn quả- Viện nghiên cứu cây ăn quả miền Nam
- Báo Sài Gòn giải phóng